
**XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐÍNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.**

Đại Kinh Phương Quảng 3

<blockquote>Kalama tri ân cô Vui ghi chép.</blockquote>

[20/09/2022 - 02:43 - vuihtv]

Đại Kinh Phương quảng – Mahāvedalla sutta - 19/09/2022

Bữa nay mình bắt đầu đi tiếp bài kinh cũ. Bài kinh này rất chua, để bà con cư sĩ tự đọc là một vấn đề.

Kỳ này mình học tiếp theo, câu hỏi tiếp theo của ngài Mahā Kotthita ngài hỏi ngài Xá Lợi Phất:

- Thừa hiền giả, ý thức thanh tịnh không đưa đến 5 căn có thể đưa đến chi?

Câu này rất khô mình tưởng không liên quan gì đến mình thì không phải.

Ý thức thanh tịnh trong tiếng Pāli là parisuddha manoviññāna. Ý thức thanh tịnh ở đây là gì? Ý thức trong tịnh ở đây, trong chỗ này thôi nha, không phải lúc nào thấy cũng hiểu nghĩa này là chết, trong chỗ này Ý thức thanh tịnh chỉ cho Tâm tứ thiên sắc giới.

Không liên hệ 5 căn là sao? 5 căn là 5 giác quan mắt tai mũi lưỡi, 5 giác quan vật chất.

Đoạn này rất là sâu.

Câu hỏi này, vấn đề nó là thế này:

Trong A Tỳ Đàm gọi tâm Ngũ thiên, trong tạng Kinh gọi tâm Tứ thiên, thôi giờ mình nói theo tạng Kinh đi.

- Tâm tứ thiên Sắc giới không liên hệ 5 căn đưa đến cái gì?

Là như thế này: Tất cả chúng sanh trong đời chia làm 3 cấp:

1. Sống chết buồn vui trong 5 trần cảnh vật chất, người thích nghe, người thích ngửi, người thích ăn,... quần quanh trong 5 căn vật chất, hạng này gọi là hạng chúng sanh dục giới.

2. Hạng 2, rất hiếm, trong số hàng tỷ chúng sanh hưởng dục, lọt ra một mớ, chán dục. Chán bằng cách nào? Chán bằng cách thấy rằng: 5 dục rất trẻ con, rất là thiên cận, rất là nông cạn, rất là thấp kém; Thứ hai nữa là nó không bền. Niềm vui, hạnh phúc do niềm vui mang lại nó không bền. Có nhiều người họ thấy mà họ loay hoay không tìm ra đường thoát. Nên nó mới lòi ra, bây giờ một số người bỏ hết phở xá, cộng đồng, xã hội lên núi cao rừng thẳm họ ở một mình, cắt cái chòi ở trong cái rẫy á. Mình có thể hiểu đại khái, người nghèo bị hoàn cảnh dồn đẩy tôi không nói, tôi nói những người có điều kiện. Họ chán phở xá, bán buôn, tiệm tưng họ nản lắm. Nhưng họ chán vậy thôi chứ họ không biết đường thoát, thế là, ở trong vô số chúng sanh hưởng dục, nó có một chán cái dục thấy nó không bền, mà thấp kém lắm. Thấy niềm vui đến từ chuyện ăn, mặc ở họ thấy nó tầm thường họ không thích.

Do đâu có cái này? Do:

- Khuynh hướng tâm lý nhiều đời. Rồi do gì nữa?

- Môi trường sống. Rồi do

- Tiền nghiệp.

3 cái này tác động cho họ bây giờ họ có khuynh hướng tâm lý như vậy. Nhưng tới đó đủ chưa? Chưa. Nó còn nữa. Do 3 cái đó mà bây giờ họ chán ngán trong hưởng thụ dục lạc vật chất. Nhưng nếu bây giờ họ không có minh sư thiện hữu, không có được môi trường sinh hoạt thích hợp thì họ chán nhiều lắm họ lên núi cao rừng thẳm tách ra ở một mình thôi. Còn nếu mình có minh sư thiện hữu họ dạy cho mình tu thiền Sắc giới, thiền Vô Sắc giới.

Như vậy:

1. Hạng 1: Sống chết buồn vui trong 5 dục vật chất.
2. Hạng 2: Chán dục, có minh sư hướng dẫn tu thiền định.

Nhưng thiền định của họ vẫn phải lệ thuộc mắt & tai. Minh điếc cũng khó tu thiền lắm, mắt và tai tinh tường, rõ ràng. Chính vì vậy cho nên, hạng này, tuy họ chán dục nhưng khi đắc Sơ, Nhị, Tam, Tứ thiền Sắc giới, họ về Phạm thiên, họ vẫn còn thân xác. Mặt mũi đẹp hơn tất cả chúng sanh còn lại. Nhớ nha. Phạm thiên đẹp hơn tất cả chúng sanh còn lại, từ ngoại hình tới hào quang, phong thái và đặc biệt làm âm thanh. Nhớ nha: Phong thái, dáng vẻ, âm thanh Phạm thiên là số 1 trong Tam Giới. Phạm thiên Vô Sắc kêu Phạm thiên nhưng họ không có hình danh sắc tướng mình không nói, mình nói loại có sắc tướng thì Phạm thiên là đẹp nhất. Cho nên, Kim thân Thế Tôn được so sánh với Phạm thiên, giọng nói của Thế Tôn được so với giọng nói Phạm thiên, từ Pāli gọi là brahmasara (sara = sound/ voice) = Phạm Âm.

Có một điều, họ đẹp như vậy đó, họ khô vĩ, tuấn tú như vậy nhưng họ không có đủ 5 giác quan, họ không có, họ chỉ có mắt & tai. Ba cái mũi, lưỡi, thân họ không có không phải do khuyết tật, mà bởi vì họ ly dục họ không cần tới, họ không có thần kinh vị giác, họ không có thần kinh khứu giác, họ không có thần kinh xúc giác. Họ không có 3 cái đó thôi chứ thân tướng của họ là tuyệt đẹp. Chẳng những tuyệt đẹp mà ĐẸP NHẤT TRONG TAM GIỚI. Họ sống rất lâu, họ sống bằng niềm an lạc của thiền định.

Tuy nhiên, do con đường dẫn đến cõi Phạm thiên của họ có liên hệ vật chất, đó là các đề mục của họ có liên hệ đến vật chất, họ lấy mắt nhìn, nhìn vào một miếng đất, một tô nước, nhìn vào một miếng vải, miếng giấy miếng vải màu xanh, vàng, đỏ, trắng, hoặc họ nhìn vào một khe hở họ niệm đề mục gió, hoặc họ niệm đề mục hư không. Họ chán dục nhưng đề mục họ tu thiền còn trong vật chất cho nên khi họ về cõi Phạm thiên, đúng họ không còn hưởng dục nữa, nhưng do còn dính một theo đến vật chất cho nên họ vẫn có thân tướng, vẫn có hào quang, vẫn có giọng nói.

Trong số rất ít người hưởng dục, bên cạnh những người hưởng dục có một số ít người có khả năng buông bỏ để tu tập thiền Sắc giới. Trong rất nhiều người đắc Sắc giới có một số ít chán thiền Sắc giới, họ thấy tuy mình ra khỏi nhà cầu nhưng còn ở cạnh vài mét cũng còn phảng phất. Họ nói, chán nhà cầu phải đi xa xa chứ còn cách nhà cầu 1 – 2 m vậy chưa đủ xa họ chán dục nhưng họ thấy hể còn có mặt mũi, thân tướng giống giống mấy người cõi dục như vậy chưa khá. Họ chán. Họ chán luôn. Lúc bấy giờ họ vẫn là Phạm thiên, hoặc là một vị đạo sĩ đắc thiền Sắc giới, vẫn là một người có thiền Sắc giới. Nhưng thiền họ hướng tới một chiều cao mới, gọi là pañcindriya nissatthena có nghĩa là cũng Tứ thiền nhưng không có liên hệ, không có liên can, dính lứu, mắc mứu gì tới vật chất nữa. Lúc bấy giờ họ hướng tới cái khác.

Trước đây, họ hướng tới hơi thở, hơi thở cũng là vật chất, rồi màu xanh, vàng, đỏ, trắng, đất, nước, lửa, gió, hư không, ánh sáng tất cả đều là vật chất, tế hoặc thô. Có một số ít chúng sanh họ chán vật chất, họ mới nghĩ “Làm sao mà ra khỏi sự chi phối, ảnh hưởng của vật chất đây? Trên đời, cái gì ra khỏi vật chất?” họ mới nghĩ tới cái gọi là hư không. Nhưng hư không của đề mục sắc giới là gì? Là khe hở, là chỗ hở, là kẽ hở, là lỗ trống trên 1 mặt phẳng, có nghĩa nó là hư không nhưng nó lệ thuộc trên nền tảng vật chất. Hư không của đề mục Sắc giới lệ thuộc đề mục vật chất. Thí dụ, khe hở, thì khe đó phải có cái bờ, cái rìa cái mép, nhưng tới hư không của người chán sắc giới thì lại khác.

Hư không đó được gọi là Kasinukkhatta kasinākasa có nghĩa là Hư không do người chán Sắc giới hướng tới, nó không lệ thuộc mép, bờ, rìa, viền nữa mà họ nghĩ tới hư không bao la, hư không nằm ngoài vật chất, chứ không phải hư không của cái khe, cái kẽ, hư không của vũ trụ bao la không bờ mé. Hư không đó mới là không bờ mé.

Để hướng tới cảnh giới này, đương sự phải có Tứ thiền Sắc giới (tạng Kinh), A Tỳ Đàm gọi Ngũ thiền Sắc giới. Khổ chỗ A Tỳ Đàm kêu là Ngũ mà tạng Kinh kêu là Tứ. Mà xui cái, xin lỗi nha, đại

chúng dốt quá đi cho nên nói tôi mệt lắm, cho nên đừng trách tôi giảng tôi hay chửi. Thôi giờ thống nhất tôi kêu Tứ thiền như tạng Kinh cho nó gọn, quý vị đang coi kinh Tạng mà.

Tứ thiền này, nó làm cái nền. Có người đắc Tứ thiền, chìm đắm trong đó. Họ đắc tới Tứ thiền, họ thấy là đỉnh, là top, họ chìm đắm trong đó, họ sống hết tuổi thọ rút cái đùng trở về cõi dục.

Có một số ít trong đó khi họ chứng tới Tứ thiền này họ mới chán, họ mới nghĩ: Có gì hơn ta? Có gì hơn vật chất? Thế là họ mới hướng tới Hư không. Đây là lý do tại sao ngài Mahā Kotthita hỏi: Ý thức thanh tịnh nằm ngoài 5 căn dẫn tới cái gì? Trong kinh nói ngài biết rồi, nhưng mà ngài muốn hỏi một vị sư huynh đệ nhất trí tuệ giảng rộng cho mình nghe thêm. Mà ngài không xài chữ chuyên môn hỏi thẳng, ngài hỏi vòng vòng: Ý thức thanh tịnh nằm ngoài năm căn, có nghĩa là Tứ thiền của người chán vật chất thì nó dẫn tới cái gì?

Ngài Xá Lợi Phất nói: đắc tứ thiền mê tứ thiền quay trở lại Sắc giới. Đắc tứ thiền chán Sắc pháp thì cái chán đó được gọi ý thức thanh tịnh, ý thức đó có thể dẫn tới các tầng thiền Vô Sắc, gồm có: Hư không vô biên, Thức vô biên, và Vô sở hữu.

Hư không vô biên, nãy mới nói rồi, có nghĩa là họ chán vật chất quá đi, họ mới nghĩ đến cái gì nằm ngoài vật chất, trước mắt chỉ có hư không thôi, hư không bao la ngoài vũ trụ, mà hư không này không phải vật chất, nó là khoảng không, không có sự hiện hữu của vật chất thì được gọi là hư không. Nhớ nha. Trong trường hợp này. Với trình độ người đắc Tứ thiền. Nha.

Chứ còn tự dung mình hưởng dục um sùm, chồng vợ, ăn nhậu, bài bạc, nhà cửa, tự nhiên mình nghe nói có Vô Sắc mình ham mình nhào lên là trật, cái đó không đúng. Phải đắc Tứ thiền Sắc giới mới được, lúc đó cái chán mới tới nơi tới chốn. Giờ mình nghe nói mình chán, cái chán của mình nó trâu bò lắm. Nó chưa đủ tầm đâu. Còn người ta chán thiệt, lúc đó người ta nản lắm. Lúc đó người ta mới nghĩ đến hư không, lúc người ta nghĩ vậy, người ta nghĩ đến “trên đời này không có gì bao la như hư không hết”. Ngay lúc họ nghĩ vậy, họ đắc tầng đầu tiên là tầng Hư không vô biên.

Trong số những người đắc Hư không vô biên, hầu hết họ thấy đó là tầng cao nhất, là ngon lành rồi. Nhưng bên cạnh, có một số ít, họ thấy Hư không vô biên nhưng còn bị Tâm biết. Khi họ nghĩ được như vậy, lập tức họ đắc tầng Thức vô biên. Và khi đắc tới tầng này rồi. Đa phần chết cứng trong đây không đi được nữa.

Bữa nay bài giảng này nó sâu là sâu chỗ đó. Chúng sanh nó ghê gớm chỗ đó. Có nghĩa, nó là con giòi thấy đồng phân là số 1. Nó là con chó nó thấy kiếp chó là số 1. Nó là con bò nó thấy kiếp con bò là số 1. Nó làm con người rách rưới tả tơi nhưng nó lại hài lòng với cái đó trước đã, chứ đừng có mà nói người ta rách rưới tả tơi lại lụy người ta kêu khổ như ông sống chi là trật. Nó khổ như quý nhưng nó vẫn ham sống sợ chết. Rồi bây giờ, mình lên tới nhà giàu đại gia, phú hào tỷ phú đi nữa cũng dính cuộc đời theo cách khác. Cứ vậy lên từ từ tới Đế Thích, Phạm thiên, ai cũng vậy hết, luôn chết dí trong cảnh giới mình đang có mặt. Cái sâu của bài kinh này nhắm tới chỗ đó đó.

Tất cả chúng sanh, dầu cho có mặt ở cảnh giới nào đi nữa, luôn luôn bị kẹt trong cảnh giới mình đang có mặt. Thí dụ, mình nói mang thân nữ khổ, mà mình đang nam sáng dậy giặt mình thấy mình là nữ thì sao? Thì mình lập tức mình đem tâm tình, cảm xúc của người nữ mình sống. Mình cũng sẽ thích cái này, ghét cái kia, hờn ghen, mắt buồn, môi hờn dỗi, y chang như bao nhiêu vong nữ, sắc nữ khác vậy đó.

Có nghĩa là, **MÌNH CÓ MẶT TRONG HÌNH HÀI, THÂN PHẬN NÀO MÌNH CHẾT DÍ TRONG ĐÓ**, dầu đó là con chó, con heo, con dòi, con bọ, con sâu, con ruồi, con bướm con ong. Nhớ như vậy. **LÊN TỚI THIÊN CŨNG VẬY, LÊN TẦNG NÀO CHẾT TẦNG ĐÓ**. Khá lắm là chán được Dục thì chứng thiên Sắc, chán thiên Sắc, lên được Vô Sắc. Lên Vô Sắc rồi, vô được tầng đầu tiên dính trong đó nữa, tiếp tục dính, dính xong hết tuổi thọ, rút cái đùng trở lại chỗ thấp nhất. Nhớ nha. Cái đó nó làm nên vòng luân hồi của mình.

Hạng thứ nhất, thấy Hư không là vô biên, đắc Hư không vô biên xứ. Đưa thứ hai, thấy đắc Hư không vô biên, nhưng Hư không vô biên vẫn bị Tâm biết, cho nên tâm mới là vô biên, nó đắc tầng thứ hai là Tầng thức vô biên. Đên tầng thứ 3, nó lại tiếp tục thấy Hư không vô biên còn bị Tâm biết, Tâm còn vô biên hơn cả hư không, tại nó biết cả hư không, nhưng tâm này có thể biết tâm kia, vậy tâm đó cũng là đối tượng bị biết.

Chỗ này hơi trừu tượng nha. Có những người bây giờ đang hướng dục nghe “ủa, ai mà quờn vậy ta”. Nhưng mà không, cái này rất dễ hiểu. Có nghĩa là, do trình độ tâm linh mà người ta chán dần, chán đến mức đứng đâu chán đó. Đứng đâu chán đó. Còn mình đứng đâu dính đó, đứng đâu mọc rễ đó. Còn bậc thượng căn đại trí họ đứng đâu chán đó, chán chừng nào gặp Phật ra đời chứng Thánh, thì họ Niết Bàn thôi. Chứ còn, đứng là bậc thượng trí đứng đâu chán đó. Còn cái thứ hạ căn, tầm thường, súc vật đứng đâu dính đó. Nó khác nhau chỗ đó.

Người ta là đứng đâu chán đó. Ngồi trên gai vàng chán gai vàng, cầm cục ngọc chán cục ngọc, bên cạnh mỹ nữ chán mỹ nữ, bên cạnh mỹ nam chán mỹ nam, bên cạnh nhà lầu xe hơi chán nhà lầu xe hơi, còn mình đứng đâu dính đó. Thau bằng mù, bằng nhựa cũ xì xì của thằng ăn mày mình cầm mình cũng thấy sướng, nếu mà mình là thằng ăn mày, chỉ cần trong đó có ít tiền là mình vui rồi.

Ở đây, ngài Xá Lợi Phất chỉ nhắc tới 3 tầng thôi, vì trong chú giải nói, tầng thứ 4 phải được nói riêng. Tầng đó nói rất ráo là chỉ có Chánh Đăng Giác mới nói được một cách rất ráo. Cho nên, ngài chỉ dừng lại, ngài đặc là ngài đặc tới Phi tướng Phi phi tướng, ngài Xá Lợi Phất nhưng trình bày một cách thoải mái thì ngài chỉ trình bày tới tầng thứ 3. Trong chú giải nói vậy. Còn riêng đối với ngài, ngài nhận xét một cách đơn giản: Tầng thứ tư là giai đoạn vi tế của tầng thứ 3 mà thôi.

Tầng 1: Chán vật chất, thấy Hư không là số 1.

Tầng 2: Thức là vô biên = Hư không tuy mênh mông còn bị tâm biết.

Tầng 3: Cả tâm vô biên kia cũng còn bị tâm biết, chán cả 2, không thằng nào xài được hết. Cả cái tâm lẫn Hư không đều không có gì đáng kể, lúc đó đặc tầng thứ 3 là Vô Sở Hữu = Không có gì. Vô Sở hữu ở đây không phải là No possessiveness mà là Nothing, nothingness, không có gì. Cả hư không lẫn tâm thức đều không đáng kể.

Bên cạnh người dính chặt tầng 3, có một số ít người chán, họ nói, không lẽ cứ vậy hoài sao ta? Thì khi họ nghĩ như vậy, họ chán tầng thứ 3, lập tức họ chứng tầng 4 Phi tướng Phi phi tướng. Tầng này họ mới vừa lòng: Idampanitam "Tầng này mới đúng là tầng cao nhất mình có thể đạt tới". Santampanitam - tầng này mới là tầng thanh tịnh, tầng này mới là tầng cao cấp. Hầu hết 99.9% chúng sinh phàm phu đều chết dí trong tầng thứ 4 này.

Cho nên, tôi quay lại.

Câu hỏi nghe bình thường : Ý thức thanh tịnh không liên hệ giác quan vật chất dẫn đến cái gì?

Nghe cái câu rất là thường, nhưng nó sâu chỗ đó đó. Nó sâu chỗ là, câu đó tiềm ẩn rất là nhiều vấn đề.

Vấn đề thứ nhất: Hễ ngày nào còn dính lúu tới đời sống vật chất, còn có nhu cầu vật chất thì lúc đó chưa lên tới top.

Chuyện thứ hai, khi rời bỏ vật chất còn nhu cầu sanh tử thì còn có chỗ để đi. Hễ đi thì có chỗ để về, vì có đi có về, thế giới này được kiến lập trên đôi bờ đối đãi, hễ có cao có thấp, có sướng có khổ, có mập có ốm, có trắng có đen, có đi có về, có khứ có lai. Nằm ngoài khứ - lai, nằm ngoài đi- về, tới - lui mới là giải thoát.

Cho nên câu này rất sâu. Sâu lắm. Nó sâu chỗ Hễ chán Dục về Sắc, chán Sắc về Vô Sắc, Nhưng mà chán Vô Sắc về đâu?

Nếu không gặp chư Phật, lại không có khả năng tự ngộ như Phật Độc Giác thì tiếp tục quay trở lại nữa. Kể cả ngài Xá Lợi Phất, trí tuệ như vậy đó, nếu không gặp Phật pháp, thì ngài tiếp tục đi nữa. Trong kinh nói, nếu ngài không gặp thì ngài phải đi thêm tiếp 1 A Tăng Kỳ nữa. Cái đó kinh ghi rõ ràng không phải tôi. Trí tuệ như ngài Xá Lợi Phất, nếu không gặp được người khai thị, he hé con mắt ra dùm như ngài Asajji hé con mắt dùm, nếu ngài không được gặp Phật pháp thì ngài phải đi thêm quãng đường dài tương đương đường ngài đã đi, thì ngài mới có khả năng tự ngộ. Bởi vì ngài mới đi 1 A Tăng Kỳ 100.000 đại kiếp, ngài phải đi thêm 1 A Tăng Kỳ nữa ngài mới đủ sức chứng Độc Giác, không cần thầy. Ghê không? Đàng này, nhờ ngài gặp Phật pháp nên ngài ngưng chỗ đó, đi ra khỏi cửa đó, khỏi đi thêm một đoạn dài tương đương.

Nhớ nha. Kinh này nó sâu lắm.

Tiếp theo, ngài Mahā Kotthika ngài hỏi: Mấy điều hiền giả mới nói, làm sao mình biết được? Chỗ này tôi phải dịch lại: Làm sao bằng vào điều kiện, phương tiện gì mình thấy được những điều ngài nói? Thì ngài Xá Lợi Phất nói: - Phải có mắt tuệ (pañña cakkhu) mới thấy được.

Hai vị đó, cao thủ thì chỉ nói vậy là được rồi. Mắt tuệ là trí tuệ thôi chứ có cái gì. Giống như người Tàu với người Việt có chữ “tâm địa” ông đó tâm địa không tốt. Tâm là tâm, lòng là lòng chứ có gì đâu thêm chữ địa vô chi, tại ngôn ngữ nó vậy đó. Tâm địa lòng ông đó, tấm lòng ông đó, tâm hồn ông đó.

Ở đây cũng vậy, Trí tuệ nhưng có nhiều trường hợp người ta không xài trí tuệ, người ta nói mắt tuệ. Ngài giảng xong, ngài Mahā Kotthita nói: Những điều hiền giả vừa nói sao thấy được? – Mắt tuệ.

Trong chú giải nói, mắt tuệ là cái gì? Chú giải nói rõ, mắt tuệ gồm có 2:

1. Trí tuệ có từ thiên định.

2. Trí tuệ có từ thiên tuệ

2 trí này cộng lại = Tuệ nhãn trong trường hợp này. Nhớ nha.

Vì sao vậy? Là vì trí tuệ giải thoát khác trí tuệ sanh tử điểm này. Trí tuệ sanh tử là trí tuệ cao nhất là Phi tướng phi phi tướng rồi kẹt ở đó, cho rằng đó là đỉnh, tóp, chóp, nóc. Thứ trí tuệ đó là trí tuệ thế gian. Ba cái tiên sĩ, thạc sĩ, kỹ sư, cái gì đó tất cả là trí tuệ thế gian. Và, những trí tuệ đó trong vòng luân hồi mình đã có không biết bao nhiêu lần. Rồi trí tuệ người đắc Sơ Nhị Tam Tứ thiên Sắc giới, trí tuệ của người đắc Hư không vô biên, Thức vô biên, Vô sở hữu, Phi tướng phi phi tướng mình cũng đã có vô số lần trong dòng sanh tử. Nhưng rồi thì sao? Bây giờ vẫn nằm đây nè.

Cho nên, ngài Xá Lợi Phất nói rõ: Trí tuệ thấy được điều ngài vừa nói này giờ là gồm trí từ thiên định & trí từ thiên tuệ. Trí thiên định là từ vô lượng kiếp mình lúc có lúc không, đời nó có khá đâu? Cho nên cần trí thứ 2 là trí có từ Thiên Tệ. Nhớ nha.

- Trí của người tu tập tuệ quán niệm xứ, thấy rằng: Tất cả thiện ác buồn vui, vui cỡ Phạm thiên, khổ cỡ Địa ngục, thiện cỡ đức Phật mà ác cỡ chúng sinh phàm phu thì tất cả đều Vô Ngã, Vô Thường hết. Do duyên mà có, Có rồi phải mất. Trí này được gọi là trí tuệ quán.

- Còn trí thiên chỉ là trí do tu tập thiên định: Do tu tập 40 đề mục đắc thiên định, đắc Sơ Nhị Tam Tứ thiên có thần thông, có thiên nhãn minh, có tha tâm thông, thì nó thấy nhiều điều mà những người không có thần không không thấy được. Đó cũng là một thứ mắt tuệ. Thí dụ, không có Phật pháp nhưng cũng có rất nhiều người họ chứng thiên, họ có thần thông, họ nhớ kiếp trước kiếp sau của mình và của người khác. Có chứ. Nhưng mà sao? Nếu không có trí tuệ quán thì trí thiên định ngon lành thiệt, nó là công cụ làm việc ngon lành nhưng nó lại tiếp tục quán quanh thôi. Nên phải có trí tuệ quán đi kèm.

Nhớ. Bài kinh này sâu lắm. Những điều hiền giả nói làm sao mà hiểu được? – Nhờ mắt tuệ. Mắt tuệ ở đây là gì? Chú giải nói mắt tuệ ở đây là Trí thiên Chỉ và trí thiên Quán mà có được. Ngài hỏi thêm, Tuệ hiền giả mới nói, có thể giải rõ hơn tí không?

Chỗ này hay ghê lắm. Khổ chỗ, các vị không đọc Sớ giải, cũng không nghe ai giải thích là chỗ này đọc ngủ chết luôn. Nghe cho kỹ heng.

Ngài Kotthita hỏi vụ thiên trước, ngài hỏi: Chứng Ngũ thiên rồi mà chán vật chất thì đi về đâu? – Đi về Vô Sắc.

Ngài hỏi thêm: Để thấy được điều đó phải làm sao? - Phải có mắt tuệ chứ.

Tức là trí thiên Chỉ, thiên Quán.

Rồi ngài mới hỏi thêm: Chữ Tuệ ở đây thật ra ý Hiền giả muốn nói cái gì?

Nó sâu chỗ này. Chỗ này bà con nào đã ngủ nhớ tung cái mền mà nghe, còn đang thức là rửa tai mà nghe chỗ này, cho nó bớt ngu.

Ngài hỏi: Tuệ hiền giả mới nói là sao? Ngài Xá Lợi Phất nói: Tuệ ở đây có 2:

1. Thấy được cái cần thấy.

2. Liả bỏ cái cần liả bỏ, đoạn trừ cái cần được đoạn trừ.

Tuệ đó là tuệ tôi đang nói ở đây.

Như vậy thì, tôi quay lại, trong 16 tuệ Minh Sát gom lại chỉ có 2: Tuệ nhìn thấy & Tuệ đoạn diệt.

Nhìn thấy cái gì? Nhìn thấy rằng: Đây là Danh, đây là Sắc. Sắc gồm 4 đại & 24 sắc đi kèm; Danh là gì? Danh là Tâm, Tâm sở. Tâm đây là cái biết đơn thuần không thiện ác phàm thánh;

Tâm đơn thuần + 13 Tâm sở trung tính + với 14 tâm sở bất thiện làm nên Tâm bất thiện.

Tâm đơn thuần + 13 trung tính + 25 tâm sở tích cực làm nên Tâm thiện.

Nhớ. Hành giả phải thấy rõ như vậy đó. Hành giả biết rõ đây là danh, đây là sắc. Cái đó mới một phần trí tuệ quán. Tiếp theo, hành giả thấy Danh Sắc này do điều kiện mà có, là trí thứ hai. Trí thứ ba, hành giả thấy rằng: Cái gì có rồi phải mất đi. Đó là 3 trí. Nhưng mà chưa. Chưa có ăn thua gì đâu. Cái này mới ghê nè. Thấy chừng đó rồi mới 1 giai đoạn đầu thôi.

Trí thứ 2 mới ghê, cái pahāna pariñā mới ghê. Hiểu được cái cần hiểu, thấy được cái cần thấy. Mới đi có một đoạn đường, mà cái phần tiếp theo là: Cái thấy của anh phải đủ sức cắt đứt phiền não thì cái thấy đó mới xài được.

Tôi nghĩ rằng, tin rằng và biết rõ rằng, ở ngoài đời cũng thế thôi.

Bất cứ cái biết nào, hễ mình có được biết cái này mình rút đi được một số cái dốt đối lập với cái biết đó. Không biết nói trong room có hiểu không? Khi mình có một cái biết thì lập tức rất nhiều cái dốt nó rụng xuống. Cứ có một cái biết thì nó sẽ làm rớt, làm rụng rất nhiều cái dốt. Ngược lại, mỗi cái mình dốt nó mở đường cho vô vàn dốt nát, phiền cận, hiểu lầm, ngộ nhận khác. Nhớ nha.

Một cái dốt nó kéo theo một đồng hệ lụy như vậy. Và ngược lại, cái biết nó cũng như vậy. Cứ có 1 cái biết nó mở đường vô số cái biết khác, và nó làm rơi rụng rất nhiều cái dốt liên quan trực hay gián tiếp. Nhớ nha.

Cho nên, cái biết ở đây có 2:

1. Hiểu chuyện cần hiểu.

2. Cái thứ hai mới ghê: Đủ sức cắt đứt phiền não, cái đó mới gọi là trí.

Thí dụ bây giờ mình nói: Tại sao tôi học đạo mấy chục năm, tôi ngồi thiền, tôi nghe pháp, tôi chép kinh, tôi gặp gỡ tăng ni, cao tăng ghê gớm uyên thâm, bác học mà Sao giờ tôi vẫn còn tham, sân, si, ái, mạn, kiến, nghi? Là bởi vì cái biết mình chưa tới. Cái biết tới nó phải hội đủ 2 điều kiện: Một, Hiểu được thấy được cái điều cần hiểu cần thấy; Thứ hai, cái thấy đó đủ để cắt đứt phiền não.

Thí dụ, vị Tu Đà Hườn, khi ngài nhìn thấy lần đầu tiên gọi là trí Sơ ngộ. Lần đầu tiên ngài biết rằng: Mọi hiện hữu là Khổ - Thích cái gì cũng là thích trong Khổ - Muốn hết khổ đừng thích trong khổ nữa - Luôn luôn sống bằng 3 nhận thức đó là con đường thoát khổ. Ngài hiểu cái đó hoàn toàn bằng trí tuệ bản thân, không phải thứ vay mượn từ kinh sách, từ thầy bà gì hết. Ngay khi ngài thấy được 4 nhận thức đó, như vậy là Khổ - Tập - Diệt - Đạo, ngài thấy được Bốn Đế như vậy, lập tức Thân kiến, Hoài nghi rơi xuống cái rết. Rơi xuống liền. Cái đó mới gọi là trí đáng kể. Còn mình thì không, mình chưa có trí đó. Mình hiểu chưa tới nơi, mà đã vậy, cái biết của mình là cái biết vay mượn. Tiền mình mượn mình xài giá trị nó tương đương, y chang tiền của mình nhưng trí tuệ, kiến thức thì không. Trí tuệ, kiến thức mà đã mượn thì mình xài không giống của mình. Nhớ nha. Mình nhận thức vấn đề bằng cái biết của người khác nó không giống như mình mượn tiền của người khác mình xài.

Thí dụ, má tôi thương tôi quá, má cho tôi 10 đồng. 10 đồng đó tôi ra tôi mua được bịch bánh. Mà bây giờ tôi lục giỏ nhà tôi lục được 10 đồng, thì 10 đồng của tui cũng mua được bịch bánh y chang má tui cho tui vậy đó. Nhưng trí tuệ thì không. Có những cái biết tự thân tôi thấm thía, nó khác. Cái biết do người khác họ trao cho tôi nó lại khác. Nhớ cái đó. Đặc biệt phải nhớ.

Khi một vị họ thấy rõ:

- Mọi hiện hữu là khổ.
- Thích ghét cái gì là thích ghét trong khổ, còn thích ghét là còn đầu tư khổ mới.
- Muốn hết khổ đừng thích trong khổ nữa.
- Sống bằng 3 nhận thức này chính là con đường thoát khổ.

Thì khi họ thấy rõ ráo như vậy đó. Một cái biết hoàn toàn tự thân, không vay mượn, ngay lập tức, Thân kiến, hoài nghi của họ vĩnh viễn được khai trừ, giải trừ, loại trừ.

Còn mình thì sao? Mình cũng nói như vẹt nhưng cái biết mình không đủ. Thí dụ, bây giờ mình đang ngồi giảng ào ào, đưa nào lấy cái cây gõ vô đầu mình cái “boong” rồi coi như cười sảng sặc, là khùng rồi. Không chết là bị khùng. Chỉ cần không chết là bị khùng. Mà khi khùng thì sao? Tất cả những cái biết về Phật pháp là vắt đi. Khùng rồi mà. Khùng rồi.

Trong khi vị Tu Đà Hườn thì không. Vị Tu Đà Hườn, dầu sông cạn đá mòn, vũ trụ cháy tan thành bụi, thì vị Tu Đà Hườn không vì thế mà thay đổi nhận thức về Phật, về giáo pháp, chư Tăng, về Tam Tướng, về 5 uẩn, 12 xứ, 18 giới, và 12 Duyên khởi, vị này tuyệt đối không thay đổi. Có đem vị này

nghiên ra tro, chỉ cần chưa chứng La Hán, tái sinh về cảnh nào vị đó cũng sống trong trí tuệ bậc Sơ Quả cho đến khi chứng A La Hán thì thôi. Còn riêng phàm phu thì không.

Thuộc lòng Tam Tạng, thiên định ngon lành xuất sắc nhưng mà chỉ cần một tác động vật lý lên cơ thể, chỉ cần ngoại lực vật chất tác động lên mình là thay đổi liền. Chỉ cần nó đề nó chích, chích nước mắt thôi, là khùng rồi. Chích ven mà nó lụy chừng 10cc nước mắt là coi như xong. Tam tạng tam tiếc gì bánh chành hết không còn gì hết (...). Không cần xyanua, không cần asen,... không cần gì hết, chỉ cần nước mắt thôi. Vì nhận thức của mình là nhận thức vay mượn. Nhớ nha.

Cho nên, ở đây ngài Xá Lợi Phất mới trả lời: Trí tuệ thật sự mà tôi vừa nói là phải hội đủ 2 điều kiện:

1. Thấy được điều cần thấy (pariññāyaṃ pajānati)

2. Liả bỏ được điều cần bỏ (pahatabbarāṃ pariccajati)

Thấy được điều cần thấy & bỏ được điều cần bỏ thì cái đó mới gọi là trí tuệ. Còn trí mà thấy cho vui mà không bỏ được gì hệ lụy thì cái đó chưa kể là Trí tuệ.

Thật ra chỉ có mấy câu hỏi này thôi:

1. Hành trình từ thiền Sắc qua Vô Sắc.

2. Vì đâu thấy được vậy? thì ngài trả lời – Phải có mắt tuệ, ở đây là trí Chi và trí Quán.

3. Ngài hỏi: Trí ở đây, trong chỗ này phải hiểu rõ ráo nó là gì?

Ba cái này nếu mà hiểu rõ ráo nó sâu lắm. Tôi ôn lại cho các vị nha.

1. Bài học của câu hỏi Thứ nhất, chúng ta thường sống trong cảnh giới nào chết dí trong cảnh giới đó. Muốn giải thoát phải chán chường nơi chốn mình đang có mặt mới đi xa được. về mới giải thoát được.

2. Bài học của câu hỏi thứ hai, Anh không thể nhìn thấy vấn đề khi anh không có ánh sáng. Và ánh sáng đó phải là ánh sáng khách quan. Thế nào trong room cũng có kẻ hỏi tôi? Ở đâu, ở đâu? Kính nào nói có chữ khách quan? Muốn nhìn thấy phải có ánh sáng, đúng rồi mà sao ông thêm chữ “khách quan”? Có. Có. Nội mà trong chú giải người ta nói Trí Chi và Trí Quán là phải có khách quan. Trí Chi là sao? Anh phải ly dục, anh phải bớt thích thì cái thấy anh mới xài được; Trí Quán là sao? Nó khác trí thiền chỉ ở chỗ, trí thiền chỉ chỉ chán dục, chán vật chất thôi, nhưng trí quán nó ghê hơn, nó CHÁN MỌI HIỆN HỮU. Mà cả 2 trí này đều có cái rõ ráo là CHÁN. Nhớ nha.

Ở đây tui nói rõ luôn. Đa phần ngài thiền là mong đắc không, đắc cái này, đắc cái kia. Thiền chỉ là đắc thiền định, đắc thần thông, được về Phạm thiên,... là Tu để được. Thứ mà Tu để được là tu trật. Tu để buông là tu đúng. Tu thiền chỉ là để sao ta? Để buông 5 triền, để liả 5 dục. Đó là tu đúng.

Còn cũng thiền Chỉ mà tu để có thần thông, để đắc thiền, để có khả năng nhập định, hưởng cho nó sướng, chết để về Phạm thiên, cái đó là tu để được. Thứ mà tu để được là tu trật. Nhớ nha.

Thiền Chỉ là tu để mà Liả 5 triền.

Thiền Quán cũng vậy. Tu để mong đắc cái này cái kia là sai. Tu để không còn là phàm nữa, tu để bỏ cái phàm, tu để liả phiền não, liả sanh tử, tu để buông sạch sẽ, sạch sành sanh, tất tẩn tẩn, tuốt tuồn tuốt, là tu đúng. Còn tu để được cái gì là tu sai.

Tu để buông, tu thiền Chỉ là để buông 5 dục, buông 5 triền; Tu thiền Quán là để buông Danh, buông sắc, buông sanh tử, buông toàn bộ điên đảo mộng tưởng: Thường, Lạc, Ngã, Tịnh. Buông sạch cái đó mới là thiền quán trong Nam truyền. Nói trí Chi, trí Quán là người ta nhắm đến khía cạnh Buông.

Còn mình nhắm tới Năm. Hồi xưa, hưởng dục thì nắm dục. Chán dục quá, nhảy qua bên tu thiền, nắm tiếp trong thiền. Như con khi vậy đó. Buông nhánh này nắm nhánh kia là thấy bà nội rồi. Nha. Thua.

Ngài Kotthita ngài nghe ngài thích quá đi, ngài mới hỏi tiếp sư huynh của mình, ngài hỏi chứ: Nãy giờ Sư huynh nói 2 cái trí đó mà giờ nói rõ hơn được không? Ngài nói “Được chứ”. Hai cái Trí đó chính là:

- Thấy được cái cần thấy.

- Đoạn trừ được cái cần đoạn trừ.

Trí mà có khả năng thấy và đoạn trừ đó mới là trí mà tôi đang muốn nói ở đây. Còn ba cái trí lôm chôm đám phàm phu mặt hạng cái đó, cái biết để mà chông chất vô kho cho đầy bụi là xài không

được. Mà cái thấy phải dính kèm cái buông. Thấy buông, thấy buông, thấy buông, buông buông. Thấy tới đâu buông tới đó. Mặt trời lên thì sương tan, sương tan, sương tan, băng tan, tuyết tan, thì cái đó mới xài được. Còn đàng này phàm phu học để chất, chùng, chùng, chất, cất giấu, chùng chất. Nhớ nha. Phàm phu mình, dẫu học, hành, giữ giới, bố thí,... thì luôn luôn là chùng chất, cất giấu, càng tu càng nặng.

Tu đúng càng tu càng sáng, càng tu càng nhẹ. Nó buông mà. Hồi đó nó khiêng, mang, vác, còn bây giờ không khiêng, không mang, không vác, không đội, không cầm, không nắm, không xiết, không ôm. Nó buông.

Nó sâu kinh khủng lắm. Mà cứ đọc liếc qua không hiểu. Không hiểu, chán. Chán rồi đi đôn, nói xấu kinh tạng, kinh này đọc nhưc đầu. Đầu mình đầu bư nó mới nhưc. ok.

Bài kinh này ngày xưa tôi mê nó, tôi mới bỏ vô trong Kālāma, mà tôi bỏ vô rồi tôi hối hận. Chết mụ nội rồi. Cái đám tào lao đại chúng nó nghe nó hiểu sao nổi trời, không lẽ giờ mình có phép màu tôi rút cái kinh này ra tôi đưa mấy cái kinh mà như là kinh Thi Ca La Việt, hiểu đạo, cha mẹ con cái, đạo nghĩa vợ chồng, tình nghĩa bạn bè, thầy trò,.. tôi tính đến cái mức đó đó. Bởi vì, đại đa số bà con có nhiều đó thôi, Việt Nam mà. Nhưng mà thôi, lỡ rồi. Lỡ in rồi phải giảng. Ok.

Giảng mà cũng run lắm, không biết có ai hiểu không. Tui giảng cho lớp mà tui nổi da gà từng con vậy đó, giống giảng ở nghĩa trang vậy đó, mình giảng cho mấy cái vong nó nghe, vấn đề là không biết nghe cái mặt nó ra sao. Mà trong đây có nhiều người ghét lắm, tôi biết. Tại đi ngược cái biết của họ, rồi họ thấy mình nói kiểu không trọng họ họ bực lắm. Trọng gì nổi mà trọng.

Giờ tiếp theo.

Câu thứ hai nữa là, chữ “Chánh Kiến”. Ngài Xá Lợi Phất mới giảng trí tuệ xong. Thì ngài Mahā Kotthita bồi thêm câu nữa, vì ngài thấy sư huynh mình nói đã quá. Ngài xài chữ trí tuệ thì kỳ cho nên ngài dùng một từ đồng nghĩa. Chánh kiến với Trí tuệ đồng nghĩa.

Trong room bà con nào, trong bộ Dhammasaṅgani, đức Phật Ngài định nghĩa chữ “trí tuệ” Ngài một loạt từ đồng nghĩa: “paññā pajānanā vicayo pavicayo dhammavicayo sallakkhaṇā upalakkhaṇā paccupalakkhaṇā paṇḍiccam kosallam nepuññam vebhabyā cintā upaparikkhā bhūrī medhā pariñāyikā vipassanā sampajaññam patodo paññā paññindriyam paññābalaṃ paññāsattham paññāpāsādo paññāloko paññāobhāso paññāpajjoto paññāratanaṃ amoho dhammavicayo sammāditṭhi” Hồi này giờ tôi đọc một dây toàn từ đồng nghĩa không.

Cho nên trí tuệ và Chánh kiến nó là một loạt từ đồng nghĩa.

Tôi mà có người ruột là tôi bắt học thuộc lòng định nghĩa của 52 Tâm sở & 28 sắc pháp trong Chánh tạng. Không có lâu đâu. Tôi tính lúc nào đó, chắc Kālāma 5 tôi đưa vào, mà cái đó là chết đó, cái đó dịch qua tiếng Việt cũng khủng. Mà, ai có nhu cầu cái đó đây?

Chứ lẽ ra học Tứ Niệm Xứ phải biết A Tỳ Đàm. Học A Tỳ Đàm phải biết 200 pháp thực tính, tức là 4 khía cạnh chân đế của mỗi pháp chân đế, đồng thời phải thuộc lòng định nghĩa bằng tiếng Pāli của 72/ 200 pháp thực tính đó. Nhớ.

Bây giờ ngài tiếp tục hỏi về trí tuệ nữa, mà ngài tránh ngài không nói chữ trí tuệ, ngài dùng từ đồng nghĩa là Sammāditṭhi. Ngài hỏi: Thừa sư huynh, Chánh kiến có bao nhiêu điều kiện để có được?

Chánh kiến = thấy đúng = trí tuệ.

Ngài Xá Lợi Phất nói, Chánh kiến có 2 điều kiện:

1. Sự trao truyền từ người khác (para ghosa), ở đây tui không chắc là ngài Minh Châu dịch, chắc do ban gì trong nước sữa, ở đây dịch là “tiếng của người khác” nghe kỳ dữ lắm. Para ghosa có nghĩa là sự trao truyền từ người khác.

2. Suy tư đúng cách, suy tư hợp lý gọi là như lý tác ý (yoniso manasikāra)

Sẵn ở đây cho tôi nói một câu, nó rất là không nên, nhưng mà ở đời nhiều khi đánh rắm mà mình còn nín không được mà. Đó là: Để tránh một làn sóng thị phi đang tràn trên mạng, mà tôi đã bình tâm đến mức im lặng trong thời gian dài, đang có thị phi liên quan đến tôi. Tôi chỉ nhắc bà con 1 chuyện:

1. Tất cả những trích dẫn bài giảng của tôi, có nhiều bà con tự ý thêm thắt vào đó nhiều cái rất lạ.

2. Thứ hai, cái này tôi nói nguyên văn trên facebook, là có những vị cứ đợi mình giảng xong lấy nguyên cái đó xuống mở một lớp riêng. Thôi giờ tôi nói vị khác đi. Tức là ông B cứ đợi ông A giảng xong mới lấy cái đó đem xuống, chỉnh sửa chút đỉnh, rồi khi đệ tử nó thắc mắc thì mình phê phán ông kia như mình là sư phụ vậy đó. Thật ra cứ canh ông A giảng nhiều khiêng về chỉnh sửa, bài xích người ta. Mà mình cứ nhìn ngày tháng mình biết. Mà cứ như vậy. Thì để tránh cái phiền bà con coi ngày tháng dùm.

Bây giờ tôi quay lại chữ “Para ghosa” có nghĩa là TRAO TRUYỀN TỪ NGƯỜI KHÁC. Có nghĩa là sao? Có nghĩa là, trong đời sống, đôi lúc tự mình khả năng suy tư có vấn đề, thí dụ, mình kiến thức không đủ, khả năng suy nghĩ không đủ, mình phải đi học, phải nghe từ người khác mình mới có được Chánh kiến.

Thí dụ bây giờ mình dốt về khoa học, mình dốt về giáo lý, thì làm sao từ trong bụng mẹ văng ra cái đùng mà mình biết được? Bắt buộc phải học từ người khác. Học từ kiến thức thế gian cho đến kiến thức Phật pháp. Đặc biệt, chỗ này đang nói về kiến thức Phật pháp. Ai trên đời này vừa sanh ra mà biết 12 Duyên khởi? Biết Uẩn, Xứ, Giới, Đé, ai biết được? Bắt buộc, nếu không phải là Phật Chánh Đẳng Giác. Thì những người ngoài ra cũng phải học từ người khác, được người khác trao truyền, kể cả ngài Xá Lợi Phất cũng phải được đức Phật Ngài trao truyền cho. Thì trường hợp này được gọi là Para ghosa – sự trao truyền từ người khác. Và cái này nó sâu, tại vì hết giờ chứ chỗ này sâu lắm.

Sống ở đời, chúng ta chỉ có 2 động từ thôi đó là: CHO & NHẬN. Chúng ta phải có cái gì cho người khác, cho có đàng hoàng chứ không cho cái tào lao, rác rưởi. Sống phải có gì để cho ra.

Và, cái thứ hai là Nhận. Hễ có người cho thì có người nhận. Không phải ai cho cái gì mình cũng nhận mà phải có lựa chọn. Và bản thân mình sống phải có Đóng góp & Hi hiến. Mà hi hiến, đóng góp có nghĩa là gì? Có nghĩa là CHO, cho người khác cái gì đó. Cho cũng phải lựa cái mà cho. Mà muốn có cái để cho mình phải có mình mới cho được chứ. Mình phải lựa mình sở hữu cái gì đàng hoàng, để sở hữu phải có lựa chọn, mà đem trao ra cũng phải có lựa chọn. Và nhận cũng vậy. Nhận cũng phải nhận có lựa chọn, chứ không phải cái giống gì người ta trút xuống, mình là đồng rác, mình phè ra đó mình gánh hết là sai.

Cho nên, cái chỗ này nó sâu lắm.

Chánh tri kiến, đúng, điều kiện đầu tiên là phải được sự trao truyền từ người khác; Hai là Suy tư hợp lý. Hai cái này là 2 điều kiện tối thiểu, cần và đủ để giúp mình có được Chánh tri kiến. Chớ còn cầm đầu thờ thầy, cầm đầu thờ mấy cuốn kinh mà thiếu Suy tư hợp lý/ như lý tác ý thì kẹt lắm.

Tôi kể hoài câu chuyện, thằng bé mà mẹ nó dắt vào chỗ tiệm tạp hóa, mẹ nói hỏi: Thích nước gì mẹ mua? Nó chỉ mấy lon nước trái cây. Mẹ hỏi, thích nhiều lấy đi. Nó hót 4 lon. Mẹ nó trả tiền. Mẹ nó đang loay hoay trả tiền, mẹ nó nghe nó khui, “póc, póc, póc” tổng cộng là 4 lon. Bả hết hồn. Bả vừa giựt mình, vừa ngạc nhiên, mà vừa giận. Bả hỏi : Tại sao khui hết vậy? Uống bao nhiêu khui bao nhiêu. Nó nói : Không, trên cái lon họ ghi “open here”. Open here = Mở ngay ở đây nè. Cho nên, mình mua ở đâu mình mở hết, mua một két 50 lon cũng khui bằng hết. Vì người ta ghi rõ “open here” = Mở ở đây. Đúng không? Bà má kêu trời.

Và, tất cả Phật tử chúng ta, đa phần giống thằng bé đó, cứ thấy “open here” thì here là ở đây chứ ở đâu. Here là cái tiệm này nè. Đúng không? Mà trong khi mình quên, cái here còn bao nhiêu nghĩa nữa, here là nó gói gọn trong cái lon đó, cái tiệm này, hay là cái cái county, thị trấn, thị trấn, thành phố này, chữ here nó nhiều lắm, có lúc here mình phải hiểu nó là hành tinh này. Hoặc là châu lục này, đất nước này, quận, huyện, làng, xã, ấp, tổ, khóm, khu này.

Nhưng vấn đề, thằng bé này nó hiểu quá đúng. Đúng như bả nó về bả cứ nghĩ nó sai sai cái gì. Nó sai sai ở chỗ là tại sao nó khui 4 lon. Mà nó đúng ở chỗ là tra từ điển là đúng. Ngay cả quyền từ điển cũng là quyền từ điển cả chón luôn. Cho nên, ở đây nhớ cái đó.

Ok. Hẹn lại bà con kỳ sau./.

**XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN.**

WWW.TOAIKHANH.COM

TOAIKHANH.COM